

PHỤ LỤC A

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (DOC)

**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT
NAM
VIETNAM REGISTER**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET
NAM**

No:

**GIẤY CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP
DOCUMENT OF COMPLIANCE**

Theo ủy quyền của Chính phủ nước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp theo các điều khoản của

CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ AN TOÀN SINH MẠNG CON NGƯỜI TRÊN BIỂN, năm 1974,
đã được bổ sung,

*Issued under the provisions of the INTERNATIONAL CONVENTION FOR THE SAFETY OF
LIFE AT SEA, 1974, as amended,*

Under the authority of the Government of the

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

by VIETNAM REGISTER

Tên và địa chỉ của Công ty:

Name and address of the Company _____

Số nhận dạng của Công ty:

Company Identification Number _____

CHỨNG NHẬN RẰNG hệ thống quản lý an toàn của Công ty đã được đánh giá và hệ thống này thỏa mãn theo các yêu cầu của Bộ luật quản lý quốc tế về Khai thác tàu an toàn và ngăn ngừa ô nhiễm (Bộ luật ISM) đối với các loại tàu liệt kê dưới đây:

THIS IS TO CERTIFY THAT the safety management system of the Company has been audited and that it complies with the requirements of the International Management Code for the Safe Operation of Ships and for Pollution Prevention (ISM Code) for the types of ships listed below:

Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến

, với điều kiện phải được kiểm tra

xác nhận hàng năm.

This Document of Compliance is valid until

, subject to annual verification.

Ngày hoàn tất cuộc đánh giá làm cơ sở cấp giấy chứng nhận này;
Completion date of the verification on which this certificate is based:

Cấp tại: **Hanoi, Vietnam**

Issued at

Ngày Cấp:

Date of issue

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

VIETNAM REGISTER

KIỂM TRA XÁC NHẬN HÀNG NĂM

ENDORSEMENT FOR ANNUAL VERIFICATION

CHỨNG NHẬN RẰNG, tại cuộc kiểm tra xác nhận hàng năm theo qui định IX/6.1 của Công ước và mục 13.4 của Bộ luật ISM, hệ thống quản lý an toàn đã thỏa mãn các yêu cầu của Bộ luật ISM.

THIS IS TO CERTIFY THAT, at the periodical verification in accordance with regulation IX/6.1 of the Convention and paragraph 13.4 of the ISM Code, the safety management system was found to comply with the requirements of the ISM Code.

Thời hạn đánh giá hàng năm trong khoảng từ ngày

Due range for annual verification from

đến ngày

to

KIỂM TRA XÁC NHẬN HÀNG NĂM LẦN THỨ NHẤT

1st ANNUAL VERIFICATION

Nơi kiểm tra:

Place

Ngày:

Date

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

VIETNAM REGISTER

KIỂM TRA XÁC NHẬN HÀNG NĂM LẦN THỨ HAI

2nd ANNUAL VERIFICATION

Nơi kiểm tra:

Place

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

VIETNAM REGISTER

Ngày:
Date

KIỂM TRA XÁC NHẬN HÀNG NĂM LẦN THỨ BA
3rd ANNUAL VERIFICATION

Nơi kiểm tra:
Place

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER

Ngày:
Date

KIỂM TRA XÁC NHẬN HÀNG NĂM LẦN THỨ TƯ
4th ANNUAL VERIFICATION

Nơi kiểm tra:
Place

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTE

Ngày:
Date

Nguồn: Thông tư 48/2013/TT-BGTVT